**TUẦN 28**

Ngày dạy, thứ Hai: 24/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**GIAO LƯU VỚI CHA MẸ HỌC SINH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Hiểu được ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động chung trong gia đình.

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học

***-* Năng lực riêng:** Có ý thức tích cực, tự giác làm việc nhà cùng người thân

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

-Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Hiểu được ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động chung trong gia đình  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường tổ chức buổi giao lưu với đại diện cha mẹ HS trong trường về chủ đề Cùng nhau làm việc nhà:  *+ Buổi giao lưu diễn ra dưới hình thức trò chuyện, trao đổi giữa đại diện cha mẹ HS và HS toàn trường. HS đặt câu hỏi về chủ đề Cùng nhau làm việc nhà và lắng nghe những chia sẻ của đại diện cha mẹ HS*  *+ GV nhấn mạnh ý nghĩa của việc các thành viên trong gia đình cùng làm việc nhà*  *+ Kết thúc buổi giao lưu, GV cảm ơn đại diện cha mẹ HS đã dành thời gian đến tham gia buổi giao lưu*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_27.png | - HS chào cờ  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện  - HS lắng nghe, trao đổi |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2 + 3: TIẾN VIỆT(Tập đọc)**

**BÀI: NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỘC ĐÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài. Nhận biết được cách chào hỏi của người dân một số nước trên thế giới

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: hiểu được cách tổ chức thông tin trong văn bản

- Có ý thức lịch sự trong chào hỏi nói riêng và trong giao tiếp nói chung; có tinh thần hợp tác thảo luận nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (3p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động**  - GV hỏi:  + Hàng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào?  + Em có biết đáp lời chào bằng các ngôn ngữ khác với Tiếng Việt không?  + Ngoài việc nói lời chào, em còn chào bằng các hành động nào?  - Cho HS quan sát thêm tranh và GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá(25p)**  **Hoạt động 1: Đọc văn bản**  - GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *rất đặc biệt.*  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *từng bước.*  + Đoạn 3: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê…*  - Luyện đọc câu dài: *Trên thế giới/ có những cách chào phổ biến/ như bắt tay,/vẫy tay/và cúi chào….*  -Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi (10p)**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.78  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.42.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Hoạt động 3: Luyện đọc lại (10p)**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý đọc các tên phiên âm nước ngoài  - Gọi HS đọc toàn bài  - Nhận xét, khen ngợi  **Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc(10p)**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78  - YC HS trả lời câu hỏi  + Trong bài câu nào là câu hỏi?  + Dấu hiệu nào cho em biết đó là câu hỏi?  - Hoàn thiện bài 3 vào VBTTV/tr.42  - Tuyên dương, nhận xét  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78  - HDHS thực hành hỏi – đáp về những cách chào đực nói đến trong bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi các nhóm lên thực hiện  - Hoàn thiện bài 4 vào VBTTV/tr.42.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2 - 3 HS chia sẻ  - Cả lớp đọc thầm  - HS đọc nối tiếp đoạn  - 2 - 3 HS luyện đọc.  - 2 - 3 HS đọc  - HS thực hiện theo nhóm ba  - HS lần lượt đọc  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến  C1: Trên thế giới có những cách chào phổ biến: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào  C2: Người dân một số nước có những cách chào đặc biệt: Người Ma - ô - ri ở Niu Di-lân chào chà mũi vào trán; người Ấn Độ chào chắp hai tay, cúi đầu; Nhiều người ở Mỹ chào đấm nhẹ vào nắm tay của nhau….  C3: C: Nói lời chào  C4: Cách chào khác: Khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai…  - HS lắng nghe, đọc thầm  - 2 - 3 HS đọc  - 2 - 3 HS đọc  - 2 - 3 HS chia sẻ đáp án    - 1 - 2 HS đọc  - HS hoạt động nhóm 2, thực hiện thực hành theo yêu cầu  - 4 - 5 nhóm lên bảng  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 4: TOÁN**

**LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000. Phân tích một số có ha chữ số thành các trăm, chục, đơn vị

- Biểu diễn số có ba chữ số trên tia số

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tiễn

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***-* Năng lực riêng**

- Thông qua các hoạt động: Đếm số lượng, nếu số tương ứng, sử dụng các dấu (> , <, =) để so sánh hai số, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học

- Thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm đặt câu hỏi phản biện, HS có cơ hội phát triển NL hợp tác, NL giao tiếp toán học

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:**

***-*** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Một số tình huống thực tế có sử dụng các số trong phạm vi 1000

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG (3p)**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành**  - GV tổ chức trò chơi “Con số bí mật" theo nhóm hoặc cả lớp  - Mỗi HS viết ra một số có ba chữ số (bí mật không cho người khác biết).  - Mời các bạn trong nhóm hoặc trong lớp đặt câu hỏi để đoán xem bạn đã viết số gì. Chẳng hạn: Số bạn viết có số trăm bé hơn 5,  - Ai giải mã được con số bí mật trước người đó thắng cuộc.  **C. LUYỆN TẬP(25p)**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:**  **a. Số?**    **b. Trả lời các câu hỏi:**  ***-*** Số 451 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?  - Số 308 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?  -Số 270 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?  a) HS thực hiện các thao tác:  - Đếm số lượng các khối lập phương, nếu số tương ứng cho ô  - Đọc cho bạn nghe các số vừa viết  b) Cá nhân HS trả lời rồi chia sẻ với bạn, cùng nhau kiểm tra kết quả:  - HS có thể đặt câu hỏi để đố bạn với các số khác, chẳng hạn: Số 233 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị  **Bài tập 2:** Số ?  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp đôi  - Đếm, đọc và nêu số còn thiếu ở trong ô ? trên tia số  - Chia sẻ với bạn cách làm  **Bài tập 3: <, > , =**  - Cá nhân HS suy nghĩ, tự so sánh hai số, sử dụng các dấu (>, <, =) và viết kết quả vào vở.  - HS đổi vở cùng kiểm tra, đọc kết quả và chia sẻ với bạn cách làm. GV đặt câu hỏi để HS giải thích cách so sánh của các em.  **Bài tập 4:** Cho các số: 219, 608, 437, 500  a. Tìm số lớn nhất  b. Tìm số bé nhất  c. Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn  - GV yêu cầu HS quan sát các số 219, 608, 437, 500. Suy nghĩ tìm số bé nhất, số lớn nhất rồi sắp xếp các thẻ số trên theo thứ tự từ bỏ đến lớn.  - GV có thể thay bằng các thẻ số khác và thực hiện tương tự như trên  **Bài tập 5:** Em hãy ước lượng có bao nhiêu chấm tròn trong hình dưới đây    - GV yêu cầu HS ước lượng số chấm tròn trong hình và nói cho bạn nghe cách ước lượng của mình.  - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn về cách đếm, cách ước lượng phù hợp với tình huống trong bài  **D. VẬN DỤNG(5p)**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 6:** Kể tên một số tình huống thực tế có sử dụng các ếtố trong phạm vi 1000 mà em biết  - Cá nhân GV yêu cầu HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh vẽ gì.  - HS chia sẻ thông tin thực tiễn về những tình huống sử dụng các số phạm vi 1000 trong cuộc sống  **E. Củng cố *-* dặn dò(2p)**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Để có thể đếm đúng số lượng, so sánh chính xác hai số em nhắn bạn điều gì  - Em có thể tự đánh giá bằng cách thực hiện vở bài tập | - HS chơi trò chơi theo GV hướng dẫn  - GV yêu cầu HS quan sát trả lời:  a.    b.  - Số 451 gồm 4 trăm 5 chục 1 đơn vị  - Số 308 gồm 3 trăm 0 chục 8 đơn vị;  - Số 270 gồm 2 trăm 7 chục 0 đơn vị  - HS điền vào chỗ trống  + 904 – 905 – 906 – 907 – 908 – 909 – 910 – 911 – 912 – 913 – 914  + 676 – 678 – 680 – 682 – 684 – 686 – 688 – 690 – 692 – 694 – 696  + 350 – 360 – 370 – 380 – 390 – 400 – 410 – 420 – 430 – 440 – 450  - HS so sánh các số  367 < 421  608 < 680  242 = 242  245 < 319  666 > 88  900 >99  - HS thực hiện theo yêu cầu đề bài:  a. Số lớn nhất: 608  b. Số bé nhất: 219  c. Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn: 219 < 437 < 500 < 608  - HS ước lượng: 725  - HS liên hệ thực tế trả lời  + Sách đang mở ở trang số 175  + Bộ xếp hình gồm 320 miếng  + Chìa khóa phòng 510  - HS chia sẻ, lắng nghe HS giao bài |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Buổi chiều**

**Tiết 2: Ôn Tiếng Việt**

**NHỮNG CUỐN SÁCH ĐỘC ĐÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Ôn luyện giúp hs đọc lưu loát và rõ ràng hơn.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Luyện đọc**  - GV ôn luyện giúp hs đọc tốt hơn  - HS luyện đọc  + HDHS chia câu:  + HS luyện đọc nối tiếp trước lớp  - Luyện đọc theo nhóm 4:  + Yêu cầu HS đọc nối tiếp trong nhóm  + GV gọi một số nhóm đọc bài.  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đọc toàn bài  **2. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc  - HS đọc  - Cả lớp đọc thầm.  - HS luyện đọc  - HS đọc nối tiếp (2-3 lượt)  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 2-3 nhóm nối tiếp đọc bài. |

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY………………………………………………

Ngày dạy, thứ Ba: 25/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT (Tập viết )**

**CHỮ HOA A (Kiểu 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Biết viết chữ viết hoa A (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ

- Viết đúng câu ứng dựng: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà*

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A (kiểu 2)

- HS: Vở Tập viết; bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (3p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài  **2.2. Khám phá:**  **Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu  + Độ cao, độ rộng chữ hoa A (kiểu 2)  + Chữ hoa A (kiểu 2) gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A (kiểu 2)  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét  - YC HS viết bảng con  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Nhận xét, động viên HS  **Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS  + Viết chữ hoa A (kiểu 2) đầu câu  + Cách nối từ A (kiểu 2) sang n  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu  **Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  ***-*** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A (kiểu 2) và câu ứng dụng trong vở Luyện viết  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Nhận xét, đánh giá bài HS  **3. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | ***-*** 1 - 2 HS chia sẻ  - 2 - 3 HS chia sẻ  - HS quan sát  - HS quan sát, lắng nghe  - HS luyện viết bảng con  - 3 - 4 HS đọc  - HS quan sát, lắng nghe  - HS thực hiện  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2: TIẾNG VIỆT (Nói và nghe)**

**KỂ CHUYỆN LỚP HỌC VIẾT THƯ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được các chi tiết trong câu chuyện *Lớp học viết thư* qua tranh minh họa

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (3p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài  **2.2. Khám phá**  **Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh ở đâu?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  - GV giới thiệu về câu chuyện: Câu chuyện kể về một lớp học viết thư của thầy giáo sẻ. Hãy lắng nghe câu chuyện để biết các bạn đã được học những gì về cách viết thư, gửi thư và gửi thư cho ai  - GV kể 2 lần kết hợp hỏi các câu hỏi dưới tranh để HS ghi nhớ câu chuyện  **Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**  - GV cho HS quan sát lại tranh  - HS thảo luận theo nhóm 4 kể lại từng đoạn của câu chuyện  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS  - Nhận xét, khen ngợi HS  - Gọi HS lên kể lại toàn bộ câu chuyện  - Nhận xét, khen ngợi HS  **Hoạt động 3:** **Vận dụng**  ***-*** HDHS cho người thân xem tranh minh họa câu chuyện *Lớp học viết thư* và kể cho người thân nghe về thầy giáo sẻ trong câu chuyện  - YCHS hoàn thiện bài tập 5 trong VBTTV, tr.43  - Nhận xét, tuyên dương HS  **3. Củng cố, dặn dò(2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | ***-*** 1 - 2 HS chia sẻ  - Mỗi tranh, 2 - 3 HS chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp  - 1- 2 HS kể  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp  - HS lắng nghe, nhận xét  - HS lắng nghe  - HS thực hiện  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TOÁN**

**ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Tiết 3: Ôn TOÁN**

**LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 1000. Phân tích một số có ha chữ số thành các trăm, chục, đơn vị

**II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. LUYỆN TẬP(25p)**  **Bài tập 1:**  **a. Số?**    **b. Trả lời các câu hỏi:**  ***-*** Số 451 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?  - Số 308 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?  -Số 270 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?  a) HS thực hiện các thao tác:  - Đếm số lượng các khối lập phương, nếu số tương ứng cho ô  - Đọc cho bạn nghe các số vừa viết  b) Cá nhân HS trả lời rồi chia sẻ với bạn, cùng nhau kiểm tra kết quả:  - HS có thể đặt câu hỏi để đố bạn với các số khác, chẳng hạn: Số 233 gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị  **Bài tập 2:** Số ?  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp đôi  - Đếm, đọc và nêu số còn thiếu ở trong ô ? trên tia số  - Chia sẻ với bạn cách làm  **E. Củng cố *-* dặn dò(2p)**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Để có thể đếm đúng số lượng, so sánh chính xác hai số em nhắn bạn điều gì  - Em có thể tự đánh giá bằng cách thực hiện vở bài tập | - HS chơi trò chơi theo GV hướng dẫn  - GV yêu cầu HS quan sát trả lời:  a.    b.  - Số 451 gồm 4 trăm 5 chục 1 đơn vị  - Số 308 gồm 3 trăm 0 chục 8 đơn vị;  - Số 270 gồm 2 trăm 7 chục 0 đơn vị  - HS điền vào chỗ trống  + 904 – 905 – 906 – 907 – 908 – 909 – 910 – 911 – 912 – 913 – 914  + 676 – 678 – 680 – 682 – 684 – 686 – 688 – 690 – 692 – 694 – 696  + 350 – 360 – 370 – 380 – 390 – 400 – 410 – 420 – 430 – 440 – 450  - HS chia sẻ, lắng nghe HS giao bài |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày dạy, thứ Tư: 26/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

**PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000 ( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Biết cách đặt tính và thực hiện pháp công (không nhớ) trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực:**

***-* Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ

học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***-* Năng lực riêng**

- Thông qua việc tiếp cận một số tình huống đơn giản HS biết vận dụng phép cộng để giải quyết vấn đề, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học

- Thông qua việc sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả cách tính, trao đổi, chia sẻ nhóm, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000

- Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước khi vào giờ học

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  1. HS chơi trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng cộng nhẩm trong phạm vi 10, cộng nhẩm các số tròn chục.  2. HS hoạt động theo nhóm bàn và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  - HS thảo luận nhóm bàn:  + Bức tranh vẽ gì?  + Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh. Chẳng hạn: Khối lớp Một ủng hộ 243 quyển sách, khối lớp Hai ủng hộ 325 quyền sách. Vậy cả hai khối lớp ủng hộ được bao nhiêu quyển sách  - HS nêu phép tính tìm số quyển sách: 243 + 325 = ?  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Biết cách đặt tính và thực hiện pháp công (không nhớ) trong phạm vi 1000  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1.**GV yêu cầu HS tính 243 + 325 = ?  - GV yêu cầu HS thảo luận cách đặt tính và tính.  - Đại diện nhóm nêu cách làm  - GV chốt lại các bước thực hiện tính 243 + 325 = ?  - Đặt tính.  - Thực hiện tính từ phải sang trái:  + Cộng đơn vị với đơn vị.  + Cộng chục với chục.  + Cộng trăm với trăm.  - GV nêu một phép tính khác cho HS thực hiện trên bảng con, chẳng hạn  161 + 427 = ?  **Hoạt động 2.** HS thực hiện một số phép tính khác để củng cố cách thực hiện  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1: Tính:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS tính rồi viết kết quả phép tính.  - HS đổi và kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - HS nhắc lại quy tắc cộng từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  **Bài tập 2: Đặt tính rồi tính**  153 + 426 582 + 207  450 + 125 666 + 300  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS  **Bài tập 3: Tính (theo mẫu)**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 124 + 35=?  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu ý HS cách đặt tính.  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi vở kiểm tra chéo.  **Bài tập 4: Tính theo mẫu**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 261 + 4 = ?  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu HS cách đặt tính.  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi vở kiểm tra chéo.  **Bài tập 5: Đặt tính rồi tính**  803 + 55 246 + 31 510 + 9  694 + 4  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  - GV đặt câu hỏi để HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính trong từng trường hợp. HS nhắc bạn lỗi sai hay gặp trong khi đặt tính và tính.  **Bài tập 6:** Lớp 2A và lớp 2B cùng sưu tầm các bức ảnh về động vật trong sách đỏ Việt Nam. Lớp 2A sưu tầm được 145 bức ảnh lớp 2B sưu tầm được 154 bức ảnh. Hỏi hai lớp sưu tầm được tất cả bao nhiêu bức ảnh?  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì  - HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và giải thích tại sao).  - HS viết phép tính thích hợp và trình bày bài giải vào vở.  - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, viết câu lời giải rõ ràng theo cách suy nghĩ của mình.  Lưu ý: GV yêu cầu HS tính ra nháp rồi kiểm tra kết quả.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:** HS tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng đã học rồi chia sẻ với cả lớp.  **E. Củng cố, dặn dò**  - GV hỏi HS: Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cần lưu ý những gì  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó hôm sau chia sẻ với các bạn | - HS tham gia trò chơi  - HS thảo luận theo nhóm bàn  + Bức tranh vẽ hai bạn học sinh và các chồng sách quyên góp  - HS thảo luận cách đặt tính và tính.  - HS nhắc lại cách cộng: Thực hiện tính từ phải sang trái:  + Cộng đơn vị với đơn vị.  + Cộng chục với chục.  + Cộng trăm với trăm.  - HS củng cố cách thực hiện  - HS đặt tính rồi tính:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS đặt tính rồi tính   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS tính theo mẫu   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS tự làm các phép tính vào vở  - HS tính theo mẫu   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS đặt tính rồi tính:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS viết phép tính thích hợp  **Bài giải**  Hai lớp sưu tầm được tất cả số bức ảnh là  145 + 154 = 299 (bức ảnh)  Đáp số: 299 bức ảnh  - HS kiểm tra lại bài  - HS sưu tầm các tình huống trong thực tế  - HS chia sẻ trước lớp |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2+3: TIẾNG VIỆT( Tập đọc )**

**BÀI: THƯ VIỆN BIẾT ĐI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn, biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu

- Trả lời được các câu hỏi của bài

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ sự vật, hoạt động; kĩ năng đặt câu

- Biết yêu quý sách, ham đọc sách

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ (5p**  ***-*** Gọi HS đọc bài: *Những cách chào*  *độc đáo.*  - Hãy nói điều em thích nhất trong bài đọc?  - Nhận xét, tuyên dương  **2. Dạy bài mới (30p)**  **2.1. Khởi động (3p)**  ***-*** GV cho HS quan sát tranh.  - GV hỏi:  + Tranh vẽ gì?  + Em đã bao giờ đến thư viện chưa?  + Em thường đến thư viện để làm gì?  + Trong thư viện thường có những gì?  + Các thư viện mà em biết có thể di chuyển được hay không?  + Theo em, làm thế nào thư viện có thể di chuyển được?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài  **2.2. Khám phá (25p)**  **Hoạt động 1: Đọc văn bản**  - GV đọc mẫu: đọc chậm, rõ ràng  - HDHS chia đoạn: (2 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *thư viện biết đi*  + Đoạn 2: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *Thư viện Lô-gô-xơ, thủ thư….*  - Luyện đọc câu dài: *Nó nằm trên một con tàu biển khổng lồ,/có thể chở được 500 hành khách/ và đã từng đi qua 45 nước/ trên thế giới.//*  -Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi  **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi (10p)**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.81  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV/tr.43  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Hoạt động 3: Luyện đọc lại (10)**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc đọc chậm, rõ ràng….  - Nhận xét, khen ngợi  **Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc (10)**  **Bài 1**  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81  + Từ ngữ chỉ sự vật  + Từ ngữ chỉ hoạt động  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 4 trong VBTTV/tr. 44  - Tuyên dương, nhận xét  **Bài 2**  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81  - HDHS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cảnh mượn sách  - GV sửa cho HS cách diễn đạt  - Nhận xét chung, tuyên dương HS  **3. Củng cố, dặn dò(3)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | ***-*** 3 HS đọc nối tiếp  ***-*** 1 - 2 HS trả lời  ***-*** HS quan sát  - 2 - 3 HS chia sẻ  - Cả lớp đọc thầm  - 3 - 4 HS đọc nối tiếp  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến  C1: Mọi người đến thư viện để đọc sách hoặc mượn sách về nhà.  C2: 1 - 2, 2 - 1, 2 - 2  C3: Vì chúng có khả năng di chuyển để mang sách cho người đọc  C4: Giúp mọi người không cần phải đi xa mà vẫn đọc được sác  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp  - 2 - 3 HS đọc  - HS nêu nối tiếp  + Từ ngữ chỉ sự vật: thư viện, thủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà  + Từ ngữ chỉ hoạt động: đọc, nằm im, băng qua    - HS đọc  - HS thực hiện  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Buổi chiều**

**Tiết 3: Ôn Tiếng Việt**

**THƯ VIỆN BIẾT ĐI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Ôn luyện giúp hs đọc lưu loát và rõ ràng hơn.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Luyện đọc**  - GV ôn luyện giúp hs đọc tốt hơn  - HS luyện đọc  + HDHS chia câu:  + HS luyện đọc nối tiếp trước lớp  - Luyện đọc theo nhóm 4:  + Yêu cầu HS đọc nối tiếp trong nhóm  + GV gọi một số nhóm đọc bài.  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đọc toàn bài  **2. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc  - HS đọc  - Cả lớp đọc thầm.  - HS luyện đọc  - HS đọc nối tiếp (2-3 lượt)  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 2-3 nhóm nối tiếp đọc bài. |

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY………………………………………………

Ngày dạy, thứ Năm: 27/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT (Chính tả)**

**NGHE – VIẾT: THƯ VIỆN BIẾT ĐI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu

- Làm đúng các bài tập chính tả

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả

- HS có ý thức chăm chỉ học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở ô li; bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lai bài cũ (5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả  - GV hỏi  + Đoạn viết có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con  - GV đọc cho HS nghe viết  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả  - Nhận xét, đánh giá bài HS  **Hoạt động 2: Bài tập chính tả (10p)**  - Gọi HS đọc YC bài 5,6,7.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.44  - GV chữa bài, nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | - HS lắng nghe  - 2 - 3 HS đọc  - 2 - 3 HS chia sẻ  - HS luyện viết bảng con  - HS nghe viết vào vở ô li  - HS đổi chép theo cặp  - 1- 2 HS đọc  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................**Tiết 2: TIẾNG VIỆT (Luyện từ và câu)**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIAO TIẾP, KẾT NỐI**

**DẤU CHẤM, DẤU PHẨY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy

- Đặt được câu có sử dụng dấu phẩy

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển vốn từ

- Rèn kĩ năng đặt câu

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ(5p)**  **2. Dạy bài mới (30p)**  **Hoạt động 1:** Chọn dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu phẩy cho mỗi câu sau  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS thảo luận theo nhóm đôi để chọn dấu thích hợp cho mỗi ô vuông  - Gọi HS đọc bài làm  - YC HS làm bài 8 vào VBT/ tr.45  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS đặt dấu phẩy vào đúng vị trí trong câu. Đọc bài làm cho cả lớp nghe  - YC làm bài 9 vào VBT tr.45.  - Nhận xét, khen ngợi HS  **Hoạt động 2:** Đặt câu có sử dụng dấu phẩy  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc YC bài 3  - HDHS đặt câu có sử dụng dấu phẩy  - Nhận xét, tuyên dương HS  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - 3 - 4 HS nêu  + Đèn sáng quá!  + Ôi, thư viện rộng thật!  + Các bạn nhỏ rủ nhau đến thư viện  - HS thực hiện làm bài cá nhân  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp  - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - HS chia sẻ câu trả lời  - HS làm bài  - HS đọc  - HS đặt câu (Bạn An, bạn Lan rất thích đến thư viện)  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 3: TOÁN**

**PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Biết cách đặt tính và thực hiện pháp công (không nhớ) trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***-* Năng lực riêng**

- Thông qua việc tiếp cận một số tình huống đơn giản HS biết vận dụng phép cộng để giải quyết vấn đề, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học

- Thông qua việc sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả cách tính, trao đổi, chia sẻ nhóm, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh:**

***-*** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

- Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước khi vào giờ học

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành**  1. HS chơi trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng cộng nhẩm trong phạm vi 10, cộng nhẩm các số tròn chục  2. HS hoạt động theo nhóm bàn và thực hiện lần lượt các hoạt động sau  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu)  - HS thảo luận nhóm bàn  + Bức tranh vẽ gì?  + Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh. Chẳng hạn: Khối lớp Một ủng hộ 243 quyển sách, khối lớp Hai ủng hộ 325 quyền sách. Vậy cả hai khối lớp ủng hộ được bao nhiêu quyển sách  - HS nêu phép tính tìm số quyển sách: 243 + 325 = ?  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Biết cách đặt tính và thực hiện pháp công (không nhớ) trong phạm vi 1000  **b. Cách tiến hành**  **Hoạt động 1.**GV yêu cầu HS tính 243+325 = ?  - GV yêu cầu HS thảo luận cách đặt tính và tính  - Đại diện nhóm nêu cách làm  - GV chốt lại các bước thực hiện tính 243 + 325 = ?  - Đặt tính  - Thực hiện tính từ phải sang trái:  + Cộng đơn vị với đơn vị.  + Cộng chục với chục.  + Cộng trăm với trăm.  - GV nêu một phép tính khác cho HS thực hiện trên bảng con, chẳng hạn  161 + 427 = ?  **Hoạt động 2.** HS thực hiện một số phép tính khác để củng cố cách thực hiện  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:** Tính     |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS tính rồi viết kết quả phép tính.  - HS đổi và kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - HS nhắc lại quy tắc cộng từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  **Bài tập 2:** Đặt tính rồi tính  153 + 426 582 + 207  450 + 125 666 + 300  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS  **Bài tập 3:** Tính (theo mẫu)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 124 + 35=?  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu ý HS cách đặt tính  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi vở kiểm tra chéo  **Bài tập 4:** Tính theo mẫu   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 261 + 4 = ?  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu HS cách đặt tính.  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi vở kiểm tra chéo.  **Bài tập 5:** Đặt tính rồi tính  803 + 55 246 + 31 510 + 9 694 + 4  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  - GV đặt câu hỏi để HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính trong từng trường hợp. HS nhắc bạn lỗi sai hay gặp trong khi đặt tính và tính.  **Bài tập 6:** Lớp 2A và lớp 2B cùng sưu tầm các bức ảnh về động vật trong sách đỏ Việt Nam. Lớp 2A sưu tầm được 145 bức ảnh lớp 2B sưu tầm được 154 bức ảnh. Hỏi hai lớp sưu tầm được tất cả bao nhiêu bức ảnh?  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì  - HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và giải thích tại sao).  - HS viết phép tính thích hợp và trình bày bài giải vào vở.  - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, viết câu lời giải rõ ràng theo cách suy nghĩ của mình.  Lưu ý: GV yêu cầu HS tính ra nháp rồi kiểm tra kết quả.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:** HS tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng đã học rồi chia sẻ với cả lớp.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - GV hỏi HS: Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cần lưu ý những gì  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó hôm sau chia sẻ với các bạn. | - HS tham gia trò chơi  - HS thảo luận theo nhóm bàn  + Bức tranh vẽ hai bạn học sinh và các chồng sách quyên góp  - HS thảo luận cách đặt tính và tính  - HS nhắc lại cách cộng: Thực hiện tính từ phải sang trái:  + Cộng đơn vị với đơn vị  + Cộng chục với chục  + Cộng trăm với trăm  - HS củng cố cách thực hiện  - HS đặt tính rồi tính   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS đặt tính rồi tính   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS tính theo mẫu   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS tự làm các phép tính vào vở  - HS tính theo mẫu   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS đặt tính rồi tính:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - HS viết phép tính thích hợp:  **Bài giải**  Hai lớp sưu tầm được tất cả số bức ảnh là  145 + 154 = 299 (bức ảnh)  Đáp số: 299 bức ảnh  - HS kiểm tra lại bài  - HS sưu tầm các tình huống trong thực tế  - HS chia sẻ trước lớp |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 4: HĐTN**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**SẮP XẾP ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Xây dựng được thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học

***-* Năng lực riêng:** Biết cách sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK

**b. Đối với HS**

- SGK

- Sách vở, đồ dùng học tập như bút, thước kẻ, tẩy, gọt bút chì, túi đựng bài kiểm tra, bút màu,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Sắp xếp đồ dùng cá nhân.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Trò chơi Ai gọn gàng, ngăn nắp?**  **a. Mục tiêu:**  - Giúp HS biết cách sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.  - Tạo cảm xúc vui tươi cho HS qua việc tham gia trò chơi.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS lấy sách vở và các đồ dùng học tập của mình đặt lên bàn một cách lộn xộn.  - GV giới thiệu tên trò chơi: *Ai gọn gàng, ngăn nắp?*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_28.png  - GV phổ biến luật chơi: Khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS sẽ tiến hành sắp xếp thật nhanh và gọn gàng tất cả các đồ dùng của mình. Sau khi hết thời gian quy định, tất cả HS dừng lại và cùng quan sát cách sắp xếp đồ dùng của các bạn.  - GV và HS góp ý cho những bạn còn chưa sắp xếp được gọn gàng.  - GV yêu cầu cả lớp bình chọn cho những bạn sắp xếp nhanh chóng, gọn gàng và đẹp mắt nhất.  **c. Kết luận:** *Hằng ngày, các em hãy có ý thức tự giác thực hiện sắp xếp đồ dùng cá nhân, bàn học, ngăn bàn gọn gàng, ngăn nắp. Điều này cũng khiến cho lớp học của chúng ta trở nên đẹp hơn nhiều.*  **Hoạt động 4: Thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS tự xây dựng được cho mình thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc cá nhân***  - GV giao nhiệm vụ cho *HS xây dựng thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình. Thời gian biểu bao gồm các cột: ngày thực hiện, tên đồ dùng cá nhân, nơi sắp xếp.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_29.png  - GV yêu cầu HS tiến hành xây dựng thời gian biểu  - GV hỗ trợ, giúp đỡ những HS còn lúng túng  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp về thời gian biểu sắp xếp đồ dùng cá nhân tại gia đình của mình  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đóng góp ý kiến  - GV hướng dẫn HS chia sẻ về những điều học hỏi được khi lắng nghe thời gian biểu của các bạn  - GV tổng kết và nhận xét hoạt động | - HS chuẩn bị.  - HS nghe phổ biến luật chơi và trò chơi  - HS lắng nghe tiếp thu  - HS bình chọn  - HS lắng nghe tiếp thu  - HS xây dựng thời gian biểu theo mẫu gợi ý  - HS trình bày  - HS lắng nghe, góp ý  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe, tiếp thu |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày dạy, thứ Sáu: 28/3/2025

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT( Luyện viết đoạn )**

**VIẾT ĐOẠN VĂN**

**TẢ MỘT ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về đồ dùng học tập

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một cuốn sách viết về chuyện lạ đó đây

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về đò dùng học

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua mỗi cuốn sách

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ(3p)**  **2. Dạy bài mới(30p)**  **Hoạt động 1:** Nói về một đồ dùng học tập của em  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát một số đồ dùng, hỏi  + Em muốn giới thiệu đồ dùng học tập nào?  + Đồ vật có hình dạng màu sắc như thế nào?  + Công dụng của đồ vật đó là gì?  + Làm thế nào để bảo quản đồ vật đó?  - HDHS nói về đồ dùng học tập  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn  - GV gọi HS lên thực hiện  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát sơ đồ hướng dẫn HS phát triển các ý trong sơ đồ thành câu văn  - YC HS thực hành viết vào bài 10 VBT tr.45  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi HS đọc bài làm của mình  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt  **Hoạt động 2: Đọc mở rộng(30p)**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc YC  - Tổ chức cho HS tìm đọc một cuốn sách về chuyện lạ đó đây  - Tổ chức cho HS chia sẻ cuốn sách  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC  - GV cho HS quan sát phiếu đọc sách và gọi HS đọc to thông tin.  - HDHS tự viết thông tin vào phiếu đọc sách  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi HS đọc bài làm của mình  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học | - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - 2 - 3 HS trả lời  - HS thực hiện nói theo cặp  - 2- 3 cặp thực hiện  - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - HS lắng nghe, hình dung cách viết  - HS làm bài  - HS chia sẻ bài  - 1- 2 HS đọc  - HS tìm đọc  - HS chia sẻ  - HS thực hiện  - 1- 2 HS đọc  - HS chia sẻ  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 2: TIẾNG VIỆT(Đọc mở rộng)**

**VIẾT ĐOẠN VĂN**

**TẢ MỘT ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a, Kiến thức, kĩ năng**

- Viết được 2 - 3 câu tự giới thiệu về đồ dùng học tập

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một cuốn sách viết về chuyện lạ đó đây

**b, Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về đồ dùng học

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua mỗi cuốn sách

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, hình ảnh của bài học

- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Ôn lại bài cũ(5p)**  **2. Dạy bài mới(30p)**  **Hoạt động 1:** Nói về một đồ dùng học tập của em  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát một số đồ dùng, hỏi  + Em muốn giới thiệu đồ dùng học tập nào?  + Đồ vật có hình dạng màu sắc như thế nào?  + Công dụng của đồ vật đó là gì?  + Làm thế nào để bảo quản đồ vật đó?  - HDHS nói về đồ dùng học tập  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn  - GV gọi HS lên thực hiện  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát sơ đồ hướng dẫn HS phát triển các ý trong  sơ đồ thành câu văn  - YC HS thực hành viết vào bài 10 VBT tr.45  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi HS đọc bài làm của mình  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt  **Hoạt động 2: Đọc mở rộng(30p)**  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc YC  - Tổ chức cho HS tìm đọc một cuốn sách về chuyện lạ đó đây  - Tổ chức cho HS chia sẻ cuốn sách  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC  - GV cho HS quan sát phiếu đọc sách và gọi HS đọc to thông tin.  - HDHS tự viết thông tin vào phiếu đọc sách.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **3. Củng cố, dặn dò(3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - 2 - 3 HS trả lời  - HS thực hiện nói theo cặp  - 2- 3 cặp thực hiện  - 1- 2 HS đọc  - 1- 2 HS trả lời  - HS lắng nghe, hình dung cách viết  - HS làm bài  - HS chia sẻ bài  - 1- 2 HS đọc  - HS tìm đọc  - HS chia sẻ  - HS thực hiện  - 1- 2 HS đọc  - HS chia sẻ  - HS chia sẻ |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 3: TOÁN**

**PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾT1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận

***-* Năng lực riêng**

- Thông qua việc tiếp cận một số tình huống đơn giản, HS biết vận dụng phép trừ để giải quyết vấn đề, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn để toán học, NL tư duy và lập luận toán học

- Thông qua việc sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả cách tính, trao đổi, chia sẻ nhóm, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Học sinh**

***-*** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**

- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000.

- Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước khi vào giờ học.

**III. HOẠT ĐÔNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  1. HS chơi trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng trừ nhẩm trong phạm vi 10, trừ nhẩm các số tròn chục  2. HS hoạt động theo nhóm bàn và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  - HS thảo luận nhóm bàn:  + Bức tranh vẽ gì?  - Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh.  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1.**GV yêu cầu HS tính 587 - 265 = ?  - HS thảo luận cách đặt tính và tính.  - Đại diện nhóm nêu cách làm  - GV chốt lại các bước thực hiện tính: 587 - 265 = ?  - Đặt tính.  - Thực hiện tính từ phải sang trái  + Trừ đơn vị với đơn vị  + Trừ chục với chục  + Trừ trăm với trăm  - Đọc kết quả: Vậy 587 - 265 = 322  - GV nêu một phép tính khác cho HS thực hiện trên bảng con, chẳng hạn  543 - 312 = ?  **Hoạt động 2.** HS thực hiện một số phép tính khác để cùng có cách thực hiện  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học  **b. Cách thức tiến hành**  **Bài tập 1:** Tính   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS tính rồi viết kết quả phép tính.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Nhắc lại quy tắc trừ từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột  **Bài tập 2:** Đặt tính rồi tính  625 – 110 865 – 224  743 – 543 946 - 932  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. GV chữa bài chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS  **Bài tập 3:** Tính (theo mẫu)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 583 – 32 = ?  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu HS cách đặt tính.  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi vỡ kiểm tra chéo  **Bài tập 4:** Tính (theo mẫu)   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- |   - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính 427– 6 = ?  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu ý HS cách đặt tính.  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi và kiểm tra chéo  **Bài tập 5:** Đặt tính rồi tính  539 - 28 627 – 16  602 – 2 435 - 4  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - HS đổi và kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS  - GV đặt câu hỏi để HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính trong từng trường hợp. HS nhắc bạn lỗi sai hay gặp trong khi đặt tính và tính.  **Bài tập 6:** Ở một đài quan sát thiên văn, ngày thứ nhất có 259 học sinh đến tham quan. Ngày thứ hai số học sinh tham quan ít hơn ngày thứ nhất 45 học sinh. Hỏi ngày thứ hai có bao nhiều học sinh đến tham quan?  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì  - HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và giải thích tại sao).  - HS viết phép tính thích hợp và trình bày bài giải vào vở.  - HS kiểm tra lại.  - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, viết câu lời giải rõ ràng theo cách suy nghĩ của mình.  Lưu ý: GV yêu cầu HS tính ra nháp rồi kiểm tra kết quả.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  ***-*** HS tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ đã học rồi chia sẻ với cả lớp.  **E. Củng cố *-* dặn dò**  - GV hỏi HS: Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | ***-*** HS chơi trò chơi “Truyền điện”  - Tình huống liên quan tới bức tranh: Hươu cao 587 cm, voi thấp hơn hươu 265 cm. Hỏi voi cao bao nhiêu xăng-ti-mét?  - HS nêu phép tính tìm chiều cao của voi: 587 - 265 = ?  - HS thảo luận cách đặt và tính  - HS nhắc lại cách tính: Thực hiện tính từ phải sang trái  + Trừ đơn vị với đơn vị  + Trừ chục với chục.  + Trừ trăm với trăm  - HS thực hiện phép tính khác  - HS tính phép trừ   |  |  | | --- | --- | |  |  |   - HS đặt tính rồi tính:   |  |  | | --- | --- | |  |  |   - HS tính theo mẫu   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |   - HS tính theo mẫu:    - HS đặt tính rồi tính   |  |  | | --- | --- | |  |  |   - Bài toán cho biết: Ở một đài quan sát thiên văn, ngày thứ nhất có 259 học sinh đến tham quan. Ngày thứ hai số học sinh tham quan ít hơn ngày thứ nhất 45 học sinh  - Bài toán hỏi: Hỏi ngày thứ hai có bao nhiêu học sinh đến tham quan?  - HS thảo luận cách làm:  **Bài giải**  Số học sinh đến tham quan trong ngày thứ hai là  259 - 45 = 214 (học sinh)  Đáp số: 214 (học sinh)  - HS liên hệ thực tế  - HS chia sẻ theo y kiến cá nhân |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiết 4: HĐTN**

**SINH HOẠT LỚP**

**ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- - HS tự nhận xét, đánh giá về những điều mà bản thân học được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Gia đình em.

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

***-* Năng lực riêng:** Hiểu về những điều mà em đã học được từ chủ đề Gia đình em.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn định lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề gia đình em.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu được và đánh giá về những điều đã học ở chủ đề Gia đình em.  **b.Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi:  *+ Kể tên những hoạt động mà em đã được tham gia trong chủ đề Gia đình em.*  *+ Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?*  *+ Chia sẻ những điều em học được từ chủ đề Gia đình em.*  - GV mời một số HS chia trước lớp theo những nội dung trên.  - GV yêu cầu HS tự nhận xét, đánh giá theo mức: hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_30.png | - HS thảo luận theo cặp đôi.  - HS trình bày.  - HS tự đánh giá, nhận xét. |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................